

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 12615/NBI-QLDN2
V/v thời điểm xác định ưu đãi thuế TNDN
đối với dự án đầu tư

Ninh Bình, ngày 25 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ WEITAI;
Mã số thuế: 0601276316;
Địa chỉ: Thửa CN-4A.1, Lô CN-4A - Khu công nghiệp Bảo
Minh mở rộng, xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình.

Ngày 14/9/2026, Thuế tỉnh Ninh Bình nhận được Công văn số 01092026/CV-WEITAI ngày 04/9/2026 của CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ WEITAI (sau đây gọi là Công ty) về việc đề nghị hướng dẫn xác định thời điểm bắt đầu tính thời gian hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mới.

Ngày 04/5/2026, Thuế tỉnh Ninh Bình đã có Công văn số 5918/NBI-QLDN2 trả lời Công ty về việc ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư.

Đối với nội dung xác định thời điểm bắt đầu tính thời gian hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mới, Thuế tỉnh Ninh Bình có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 7 Điều 7 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính quy định:

"Điều 7. Thu nhập khác

Thu nhập khác là các khoản thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế mà khoản thu nhập này không thuộc các ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh ghi trong đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp. Thu nhập khác bao gồm các khoản thu nhập sau:

...

7. Thu nhập từ lãi tiền gửi, lãi cho vay vốn bao gồm cả tiền lãi trả chậm, lãi trả góp, phí bảo lãnh tín dụng và các khoản phí khác trong hợp đồng cho vay vốn."

- Căn cứ khoản 2 Điều 18 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính quy định:

"Điều 18. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

...

2. Trong thời gian đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp nếu doanh nghiệp thực hiện nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh thì doanh nghiệp phải tính riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm mức thuế suất ưu đãi, mức miễn

thuế, giảm thuế) và thu nhập từ hoạt động kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế để kê khai nộp thuế riêng.

Trường hợp trong kỳ tính thuế, doanh nghiệp không tính riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế và thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế thì phần thu nhập của hoạt động sản xuất kinh doanh ưu đãi thuế xác định bằng (=) tổng thu nhập tính thuế nhân (x) với tỷ lệ phần trăm (%) doanh thu hoặc chi phí được trừ của hoạt động sản xuất kinh doanh ưu đãi thuế so với tổng doanh thu hoặc tổng chi phí được trừ của doanh nghiệp trong kỳ tính thuế.

Trường hợp có khoản doanh thu hoặc chi phí được trừ không thể hạch toán riêng được thì khoản doanh thu hoặc chi phí được trừ đó xác định theo tỷ lệ giữa doanh thu hoặc chi phí được trừ của hoạt động sản xuất, kinh doanh hưởng ưu đãi thuế trên tổng doanh thu hoặc chi phí được trừ của doanh nghiệp."

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC quy định:

"...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...

2.21. Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ tính thuế bao gồm chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư cuối năm là: tiền mặt, tiền gửi, tiền đang chuyển, các khoản nợ phải thu có gốc ngoại tệ (trừ lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản nợ phải trả có gốc ngoại tệ cuối kỳ tính thuế).

Trong giai đoạn đầu tư xây dựng để hình thành tài sản cố định của doanh nghiệp mới thành lập, chưa đi vào hoạt động, chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh khi thanh toán các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ để thực hiện đầu tư xây dựng và chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh khi đánh giá lại các khoản nợ phải trả có gốc ngoại tệ cuối năm tài chính được phản ánh riêng biệt. Khi tài sản cố định hoàn thành đầu tư xây dựng đưa vào sử dụng thì chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh trong giai đoạn đầu tư xây dựng (sau khi bù trừ số chênh lệch tăng và chênh lệch giảm) được phân bổ dần vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính, thời gian phân bổ không quá 5 năm kể từ khi công trình đưa vào hoạt động.

..."

- Căn cứ Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp về tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp:

+ Tại điểm h khoản 3 Điều 3 quy định:

“Điều 3. Thu nhập chịu thuế

...

3. Thu nhập khác bao gồm:

...

h) Thu nhập từ chênh lệch tỷ giá trong kỳ tính thuế bao gồm khoản chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản nợ phải trả có gốc ngoại tệ cuối kỳ tính thuế và khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh trong kỳ, cụ thể như sau:

h1) Khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản nợ phải trả bằng ngoại tệ cuối kỳ tính thuế liên quan trực tiếp đến doanh thu, chi phí của hoạt động sản xuất, kinh doanh chính của doanh nghiệp được tính vào chi phí hoặc thu nhập của hoạt động sản xuất, kinh doanh chính của doanh nghiệp. Khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản nợ phải trả bằng ngoại tệ cuối kỳ tính thuế không liên quan trực tiếp đến doanh thu, chi phí của hoạt động sản xuất, kinh doanh chính của doanh nghiệp, nếu phát sinh lỗ chênh lệch tỷ giá thì tính vào chi phí tài chính, nếu phát sinh lãi chênh lệch tỷ giá thì tính vào thu nhập khác khi xác định thu nhập chịu thuế;

h2) Chênh lệch tỷ giá hối đoái của các khoản mục có gốc ngoại tệ phát sinh trong kỳ được tính vào thu nhập là khoản chênh lệch giữa tỷ giá tại thời điểm phát sinh các khoản có gốc ngoại tệ với tỷ giá tại thời điểm ghi nhận ban đầu;

h3) Các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái quy định tại điểm này không bao gồm chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư cuối năm tài chính là: tiền mặt, tiền gửi, tiền đang chuyển, các khoản nợ phải thu có gốc ngoại tệ;”

+ tại khoản 9, Điều 23 quy định:

“Điều 23. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

...

9. Thuế suất 15% và 17% quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 11 và quy định về ưu đãi thuế tại các Điều 4, 19, 20 và 21 của Nghị định này không áp dụng đối với:

a) Thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng quyền góp vốn; thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, trừ thu nhập từ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội quy định tại điểm s khoản 2 Điều 18 của Nghị định này; thu nhập từ chuyển nhượng dự án đầu tư (trừ chuyển nhượng dự án chế biến khoáng sản), chuyển nhượng quyền tham gia dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác,

chế biến khoáng sản; thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh ở ngoài Việt Nam;

b) Thu nhập từ hoạt động tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí, tài nguyên quý hiếm khác và thu nhập từ hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản;

c) Thu nhập từ sản xuất, kinh doanh trò chơi điện tử trên mạng; thu nhập từ sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, trừ dự án sản xuất, lắp ráp ô tô, máy bay, trực thăng, tàu lượn, du thuyền, lọc hóa dầu;

d) Các khoản thu nhập khác quy định tại khoản 3 Điều 3 của Nghị định này không liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh được ưu đãi thuế.

Quy định tại điểm này áp dụng đối với cả trường hợp thực hiện dự án đầu tư đáp ứng điều kiện ưu đãi về ngành, nghề quy định tại khoản 2 và điều kiện ưu đãi về địa bàn ưu đãi đầu tư quy định tại khoản 3 Điều 18 của Nghị định này;

e) Trường hợp khác theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tài chính.”

+ Tại khoản 1 Điều 24 quy định:

“1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và áp dụng từ kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025. Việc xác định thời gian áp dụng trong một số trường hợp cụ thể như sau:

a) Doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng quy định về doanh thu, chi phí, ưu đãi thuế, miễn thuế, giảm thuế, chuyển lỗ tại Nghị định này từ đầu kỳ tính thuế năm 2025 hoặc từ ngày Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực hoặc từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành; trường hợp kỳ tính thuế năm 2025 của doanh nghiệp bắt đầu sau ngày Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực thì áp dụng từ ngày Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực hoặc từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành;

...”

Căn cứ các quy định nêu trên, Thuế tỉnh Ninh Bình có ý kiến như sau:

Thời gian hưởng miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm đầu tiên Dự án đầu tư mới phát sinh khoản thu nhập chịu thuế được hưởng ưu đãi thuế TNDN. Trường hợp Công ty không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư dự án đầu tư mới phát sinh doanh thu. Công ty phải tính riêng thu nhập từ hoạt động kinh doanh không được ưu đãi thuế TNDN và thu nhập được hưởng ưu đãi thuế TNDN để kê khai nộp thuế riêng cho từng khoản thu nhập.

Trường hợp Công ty có phát sinh thu nhập chịu thuế từ lãi tiền gửi, thu nhập từ khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh trong kỳ và đánh giá lại tỷ giá hối đoái cuối kỳ không phải là thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi của Dự án đầu tư thì khoản thu nhập này không được áp dụng ưu đãi miễn, giảm thuế TNDN của Dự án đầu tư và không phải là căn cứ để xác định thời điểm bắt đầu tính thời gian miễn, giảm thuế đối với Dự án đầu tư.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế phát sinh, đối chiếu với các văn bản pháp luật để thực hiện đúng quy định.

Thuế tỉnh Ninh Bình trả lời để Công ty được biết và thực hiện theo đúng các quy định tại văn bản quy phạm pháp luật./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Trưởng Thuế tỉnh;
- Phó TTT: Đặng Ngọc Nghĩa;
- Các phòng: NVDTPC, QLDN1,3, KT2;
- Website Thuế tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: VT, QLDN2 (vdhanh, 03b).

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

